

KẾ HOẠCH

thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025
của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo

Thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW, ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo (*sau đây viết tắt là Nghị quyết số 71-NQ/TW*), Chương trình hành động số 02-CTr/TU, ngày 20/10/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW. Ban Thường vụ Đảng ủy Cao Minh xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt, triển khai nghiêm túc, đồng bộ Nghị quyết số 71-NQ/TW của Bộ Chính trị và Chương trình hành động số 02-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, học sinh, sinh viên và Nhân dân trên địa bàn xã; tạo sự thống nhất cao về nhận thức, ý chí và hành động trong toàn hệ thống chính trị và xã hội về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm chính trị của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, nhà trường, gia đình và cộng đồng về vị trí, vai trò then chốt của giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu, là động lực trực tiếp thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững, củng cố quốc phòng, an ninh và hội nhập quốc tế.

- Cụ thể hóa các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nêu trong Nghị quyết số 71-NQ/TW của Bộ Chính trị và Chương trình hành động số 02-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy gắn với yêu cầu phát triển của xã Cao Minh. Xác định rõ các mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm trong từng giai đoạn; huy động nguồn lực, đầu tư cơ sở vật chất, chuyển đổi số, xã hội hóa về phát triển giáo dục và đào tạo.

- Kết hợp chặt chẽ mục tiêu phát triển giáo dục và đào tạo với các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, xây dựng chính quyền địa phương hai cấp; phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, góp phần thực hiện phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

2. Yêu cầu

- Quán triệt đầy đủ quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 71-NQ/TW của Bộ Chính trị và Chương trình hành động số 02-CTr/TU của Ban

Thường vụ Tỉnh ủy bảo đảm sự thống nhất cao trong lãnh đạo, chỉ đạo trong tổ chức triển khai thực hiện; cụ thể hóa phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, đơn vị.

- Thực hiện nhất quán quan điểm giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu, quyết định tương lai dân tộc. Phát triển giáo dục và đào tạo là sự nghiệp của Đảng, Nhà nước và toàn dân. Nhà nước giữ vai trò định hướng chiến lược, kiến tạo phát triển, bảo đảm nguồn lực và công bằng trong giáo dục; bảo đảm đủ trường, đủ lớp, đủ giáo viên đáp ứng nhu cầu học tập của người dân.

- Phát huy truyền thống hiếu học của dân tộc, xây dựng xã hội học tập, khơi dậy mạnh mẽ các phong trào thi đua trong Nhân dân và trong toàn xã hội về học tập, tự học tập, học tập không ngừng, học tập suốt đời vì sự nghiệp phát triển nhanh và bền vững của đất nước, vì tương lai của dân tộc.

- Đột phá phát triển giáo dục và đào tạo phải bắt đầu từ đổi mới tư duy, nhận thức; tạo bứt phá về nguồn lực, động lực và không gian phát triển, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo. Bảo đảm Nhà nước giữ vai trò chủ đạo, lấy đầu tư công dẫn dắt, đồng thời thu hút nguồn lực xã hội để hiện đại hóa toàn diện hệ thống giáo dục quốc dân.

- Xác định nhiệm vụ, giải pháp rõ ràng, trọng tâm, trọng điểm, tránh dàn trải, hình thức; gắn với trách nhiệm cụ thể của từng cơ quan, đơn vị. Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trực tiếp trước tập thể và trước cấp có thẩm quyền về kết quả thực hiện.

- Tập trung nguồn lực cho các khâu đột phá; xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục có đủ phẩm chất, năng lực và uy tín; triển khai mạnh mẽ chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, học liệu số, quản trị thông minh trong giáo dục.

- Huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực từ ngân sách nhà nước, nguồn lực xã hội hóa theo quy định của Luật Giáo dục và các văn bản hướng dẫn hiện hành, bảo đảm công khai, minh bạch, bền vững, hiệu quả.

- Gắn mục tiêu giáo dục và đào tạo với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, chuyển đổi số, quy hoạch xã Cao Minh giai đoạn 2025 - 2030 bảo đảm sự liên thông, thống nhất, đồng bộ.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá quá trình triển khai; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Xây dựng và phát triển giáo dục và đào tạo xã Cao Minh theo hướng hiện đại, công bằng, chất lượng, thực sự trở thành động lực then chốt cho phát triển kinh tế - xã hội, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế của đất

nước; tập trung phát triển mọi nguồn nhân lực chất lượng cao, bồi dưỡng nhân tài; tiếp tục đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo gắn với thực hiện hiệu quả Chiến lược phát triển giáo dục đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Mục tiêu đến năm 2030

2.1.1. Giáo dục mầm non

- Bảo đảm mọi trẻ em, đặc biệt ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, khuyết tật được tiếp cận bình đẳng với dịch vụ giáo dục chất lượng.

- Duy trì vững chắc phổ cập giáo dục cho trẻ em 5 tuổi; chuẩn bị đủ điều kiện thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi; phấn đấu trước năm 2030 hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

- Chuẩn bị tốt điều kiện về đội ngũ và cơ sở vật chất, tạo nền tảng vững chắc để triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục mầm non mới trên địa bàn xã. Đến năm 2030, phấn đấu có 60% trẻ em mẫu giáo được làm quen với tiếng Anh.

2.1.2. Giáo dục phổ thông

- Củng cố vững chắc, duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, thực hiện giáo dục bắt buộc đối với trung học cơ sở.

- Nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông hướng đến phát triển toàn diện phẩm chất và năng lực của học sinh. Đẩy mạnh phương thức giáo dục tích hợp Khoa học, Công nghệ, Kỹ thuật, Toán học và Nghệ thuật (STEM/STEAM).

- Đến năm 2030, phấn đấu có 100% học sinh lớp 1, lớp 2 được học tiếng Anh tự chọn; 82% trường phổ thông đạt chuẩn quốc gia.

- Đầu tư, mở rộng quy mô, thành lập mới các trường phổ thông dân tộc nội trú, bán trú.

2.1.3. Giáo dục nghề nghiệp

Phấn đấu tỷ lệ người lao động được đào tạo nghề đạt trên 30%.

2.2. Mục tiêu đến năm 2035

Hệ thống giáo dục và đào tạo tiếp tục được hiện đại hóa, có bước tiến mạnh, vững chắc về tiếp cận, công bằng và chất lượng. Phấn đấu hoàn thành phổ cập giáo dục trung học phổ thông và tương đương trên địa bàn xã.

2.3. Tầm nhìn đến năm 2045

- Xã Cao Minh có hệ thống giáo dục và đào tạo hiện đại, công bằng, chất lượng.

- Bảo đảm cơ hội học tập suốt đời cho mọi người dân, nâng cao trình độ, kỹ năng và phát triển tối đa tiềm năng cá nhân, xây dựng xã hội học tập toàn diện và bền vững.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy và hành động về giáo dục và đào tạo

- Quán triệt đầy đủ, sâu sắc trong cả hệ thống chính trị và toàn xã hội các quan điểm, chủ trương của Đảng, tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục và đào tạo. Đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức và vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và toàn dân đối với sự nghiệp giáo dục, đào tạo.

- Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ tư duy trong lãnh đạo, chỉ đạo; chuyển mạnh từ quản lý hành chính sang kiến tạo phát triển, quản trị hiện đại, hành động quyết liệt. Đặt phát triển giáo dục và đào tạo trong tư duy quản trị, quản trị xã hội bảo đảm định hướng, quy hoạch, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội; đưa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển giáo dục và đào tạo thành một trọng tâm trong chiến lược, quy hoạch, chính sách, chương trình, kế hoạch phát triển trên các lĩnh vực và ưu tiên bố trí nguồn lực thực hiện.

- Tăng cường vai trò lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của cấp ủy, nhất là vai trò người đứng đầu cấp ủy trong các cơ sở giáo dục. Không tổ chức hội đồng trường trong các cơ sở giáo dục công lập (trừ các trường công lập có thoả thuận quốc tế).

2. Hoàn thiện cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội cho phát triển giáo dục và đào tạo

- Tham gia góp ý sửa đổi các văn bản liên quan đến giáo dục nhằm tạo hành lang pháp lý đầy đủ cho đổi mới quản lý và phát triển giáo dục. Có cơ chế khuyến khích huy động người giỏi chủ trì các hoạt động nghiên cứu khoa học tại các cơ sở giáo dục; khen thưởng, tôn vinh tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong dạy, học, nghiên cứu khoa học.

- Đổi mới cơ chế, chính sách tài chính và đầu tư cho giáo dục, đào tạo. Phân bổ ngân sách nhà nước cho các cơ sở giáo dục dựa trên sứ mạng, chất lượng và hiệu quả theo cơ chế thống nhất trong toàn ngành.

- Bảo đảm chi ngân sách nhà nước cho giáo dục và đào tạo đạt tối thiểu 20% tổng chi ngân sách nhà nước, trong đó phân bổ chi đầu tư đạt ít nhất 5% tổng chi ngân sách nhà nước. Triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về hiện đại hóa, nâng cao chất lượng giáo dục giai đoạn 2026 - 2035.

- Triển khai các chính sách hỗ trợ tài chính, tín dụng ưu đãi cho người học, bảo đảm không để học sinh, sinh viên nào bỏ học vì khó khăn tài chính. Phát huy hiệu quả hoạt động khuyến học, khuyến tài, đồng thời đa dạng hóa nguồn lực từ ngân sách nhà nước và nguồn hợp pháp khác để khuyến khích học tập, nghiên cứu khoa học, phát triển nhân tài.

- Hoàn thiện cơ chế tài chính giáo dục theo hướng minh bạch, công khai; xây dựng định mức chi phù hợp; tăng cường cơ chế giám sát, kiểm toán, trách nhiệm giải trình; khuyến khích cơ chế tự chủ tài chính có kiểm soát đối với các cơ sở giáo

dục công lập.

- Nâng chuẩn cơ sở giáo dục ở tất cả các cấp học, thực hiện quy định diện tích tối thiểu, quy chuẩn, tiêu chuẩn. Ưu tiên dành quỹ đất sạch, cho phép chuyển đổi linh hoạt mục đích sử dụng đất sang đất giáo dục; tập trung giải phóng mặt bằng, giao đất sạch cho các dự án giáo dục, đào tạo. Ưu tiên dành trụ sở cơ quan nhà nước dôi dư sau sắp xếp cho các cơ sở giáo dục; cho phép áp dụng hình thức cho thuê công trình thuộc sở hữu nhà nước đối với cơ sở giáo dục tư thục.

- Nghiên cứu, xây dựng các cơ chế, chính sách đặc thù để khuyến khích tổ chức, doanh nghiệp đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo; đẩy mạnh hợp tác công tư; ưu tiên vốn tín dụng cho các dự án phát triển giáo dục và đào tạo.

3. Tăng cường giáo dục toàn diện, hình thành hệ giá trị con người Việt Nam thời đại mới

Phân định rõ vai trò, trách nhiệm và cơ chế phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong giáo dục đạo đức, nhân cách và hệ giá trị chuẩn mực con người Việt Nam; đề cao trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước, các cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền địa phương.

Kiên trì xây dựng văn hoá học đường, văn hoá chất lượng, thực học, thực nghiệp gắn với trách nhiệm nêu gương của đội ngũ nhà giáo; chú trọng bồi dưỡng đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ nhà giáo. Đổi mới nội dung, phương thức giảng dạy; nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục về đạo đức, lý tưởng, trách nhiệm xã hội, lối sống văn hoá; tăng cường giáo dục truyền thống lịch sử, chính trị, tư tưởng, pháp luật, kinh tế, tài chính, quốc phòng và an ninh. Thực hiện các giải pháp ngăn ngừa, hạn chế tối đa những ảnh hưởng tiêu cực từ cơ chế thị trường, truyền thông, mạng xã hội. Ngăn chặn, đẩy lùi, tiến tới chấm dứt bạo lực học đường, ma túy học đường. Triển khai thực hiện tốt các quy định về nâng cao dinh dưỡng học đường và thể chất người Việt Nam.

4. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số và trí tuệ nhân tạo trong giáo dục và đào tạo

- Bố trí đủ nguồn lực, đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ để đẩy nhanh chuyển đổi số, phổ cập và ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo trong quản lý, tổ chức hoạt động giáo dục, đào tạo ở tất cả các cấp học trên địa bàn xã.

- Xây dựng, triển khai các nền tảng giáo dục thông minh, sách giáo khoa, giáo trình thông minh ở tất cả các cơ sở giáo dục; đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, trí tuệ nhân tạo trong đổi mới phương pháp dạy và học, kiểm tra, đánh giá; thúc đẩy ứng dụng các mô hình giáo dục số, giáo dục trí tuệ nhân tạo, quản trị giáo dục thông minh; triển khai, nhân rộng các mô hình trường học số, lớp học thông minh.

- Nâng cao chuẩn năng lực số và trí tuệ nhân tạo cho người học và đội ngũ nhà giáo ở tất cả các cấp học, đưa vào chương trình giáo dục gắn với thúc đẩy các hoạt động sáng tạo, trải nghiệm. Có chính sách khuyến khích, huy động các doanh

ng nghiệp, cơ sở giáo dục đại học tham gia bồi dưỡng, đào tạo giáo viên, người học về năng lực số, trí tuệ nhân tạo.

5. Xây dựng đội ngũ nhà giáo, cơ sở vật chất trường lớp đạt chuẩn, nâng cao chất lượng giáo dục mầm non và phổ thông

- Chăm lo giáo dục trẻ em ngay từ giai đoạn đầu đời, chuẩn bị đủ điều kiện thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

- Rà soát, bảo đảm số lượng, chất lượng, cơ cấu đội ngũ giáo viên; bố trí đủ số lượng biên chế giáo viên, nhân viên theo tiêu chuẩn quy định; nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; xây dựng nhà công vụ, tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên ở xa tới công tác.

- Tập trung nguồn lực đầu tư xây dựng kiên cố hoá, hiện đại hoá trường, lớp học, quan tâm đầu tư thực hiện mở rộng, thành lập mới trường phổ thông dân tộc nội trú hoặc bán trú; bảo đảm đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học để thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông, đặc biệt chú trọng đầu tư các phòng học thực hành, trải nghiệm STEM/STEAM, không gian vui chơi, môi trường rèn luyện thể chất.

- Chú trọng giáo dục tư tưởng, truyền thống, đạo đức, thể chất, thẩm mỹ, giáo dục hướng nghiệp, kỹ năng mềm; tăng thời lượng các môn khoa học, công nghệ, tin học, nghệ thuật; nghiên cứu đưa kiến thức về năng lực số, trí tuệ nhân tạo vào chương trình giáo dục phổ thông. Chuyển mạnh sang phương pháp giáo dục hiện đại, tích cực, tăng cường tự học, trải nghiệm sáng tạo, hướng học sinh phát huy tư duy độc lập, năng lực giải quyết vấn đề; tiếp tục đổi mới phương pháp kiểm tra đánh giá, bảo đảm đánh giá trung thực kết quả học tập và giảng dạy; quản lý nghiêm hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn xã.

- Tăng cường việc dạy và học ngoại ngữ, từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học và dạy ngoại ngữ của các nước láng giềng. Nâng chuẩn tiếng Anh cho giáo viên và học sinh các cấp học; bảo đảm đủ số lượng, trình độ đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất và công nghệ, ứng dụng mạnh mẽ trí tuệ nhân tạo trong dạy và học tiếng Anh; tăng cường giảng dạy các môn học bằng tiếng Anh tại các nơi có điều kiện.

6. Cải cách, hiện đại hóa giáo dục nghề nghiệp, phát triển nguồn nhân lực có kỹ năng nghề cao

- Ưu tiên bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước cho đào tạo nhân lực có kỹ năng nghề cao trong các ngành nghề kỹ thuật, công nghệ và phục vụ các chương trình, dự án chiến lược, trọng điểm quốc gia. Xây dựng và triển khai các chương trình đào tạo nghề chất lượng cao cho đồng bào người dân tộc thiểu số ở các ngành nghề phù hợp.

- Có chính sách thu hút chuyên gia, người lao động tay nghề cao tham gia giảng dạy, hướng dẫn kỹ năng nghề. Khuyến khích doanh nghiệp thành lập cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

7. Hiện đại hóa, nâng tầm giáo dục đại học, phát triển nhân lực trình độ cao và nhân tài

- Tăng khả năng tiếp cận và bảo đảm sự công bằng trong giáo dục đại học cho học sinh vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Mở rộng các chương trình đào tạo tài năng về công nghệ 4.0, chương trình sau đại học gắn với nghiên cứu khoa học, công nghệ và trí tuệ nhân tạo.

8. Đẩy mạnh hợp tác, hội nhập quốc tế trong giáo dục và đào tạo

Tăng cường áp dụng các tiêu chuẩn quốc tế trong hệ thống giáo dục quốc dân phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh của xã. Cấp học bổng hoặc có chính sách khuyến khích, hỗ trợ học sinh, sinh viên đi học tập, nghiên cứu, thỉnh giảng ở các nước phát triển, các nước có quan hệ truyền thống, có thế mạnh trong các lĩnh vực, ngành trọng điểm, tận dụng các chương trình hợp tác song phương.

Đẩy mạnh thu hút đầu tư nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục; tăng cường quản lý chất lượng, bảo đảm an ninh văn hoá, thúc đẩy giáo dục ngôn ngữ, lịch sử, văn hoá, địa lý và con người Việt Nam trong các cơ sở giáo dục, chương trình giáo dục có yếu tố nước ngoài.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các chi, đảng bộ trực thuộc tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Nghị quyết số 71-NQ/TW của Bộ Chính trị và Chương trình hành động số 02-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch này đến toàn thể cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân; xây dựng chương trình, kế hoạch tổ chức thực hiện bảo đảm phù hợp, hiệu quả, sát với tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương, tạo cơ sở pháp lý thống nhất, đồng bộ cho việc triển khai thực hiện.

2. Đảng ủy Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện với các nhiệm vụ, giải pháp, lộ trình phù hợp với thực tiễn của địa phương và phân công cụ thể trách nhiệm cho các cơ quan, đơn vị, địa phương; rà soát, tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách thực hiện bảo đảm kịp thời, thiết thực, hiệu quả, đúng quy định.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xã lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt vai trò giám sát, phản biện xã hội đối với việc thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW của Bộ Chính trị và Chương trình hành động số 02-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch này.

4. Ban Xây dựng Đảng chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị quán triệt thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW của Bộ Chính trị và Chương trình hành động số 02-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch này đến cán bộ, đảng

viên và Nhân dân. Thường xuyên theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện, tham mưu sơ kết, tổng kết, báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy theo quy định.

6. Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Đảng ủy theo chức năng nhiệm vụ được giao theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW của Bộ Chính trị và Chương trình hành động số 02-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch này.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo của Ban Thường vụ Đảng ủy xã Cao Minh.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy,
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy,
- Thường trực Đảng ủy, HĐND, UBND xã,
- Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ xã,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy,
- Các chi, đảng bộ trực thuộc,
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội xã,
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

(báo cáo)

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**

Hứa Ngọc Sỹ